

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 10-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hải

- Ông Chu Vinh Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Đức Hạnh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1, T; sinh ngày 19/7/1988, tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn Tân Liên, xã Quảng Tân, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Quán (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Vóc (sinh năm 1965); Chồng: Phạm Trọng Công (đã chết), có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt ngày 20/01/2022. Hiện đang tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

2, L; sinh ngày 11/10/1993, tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: phố Bắc Sơn, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân khu công nghiệp Textthong; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Đức Luật (sinh năm 1960), con bà: Lê Thu Hoà (sinh năm 1960); Vợ: Lạc Thị Thương (sinh năm 1997), có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt ngày 20/01/2022. Hiện đang tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Trịnh Thị Mười, sinh năm 1983. Nơi cư trú: phố Đông Tiến 1, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh C, sinh năm 2001. Nơi cư trú: phố Lê Hồng Phong, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

+ Anh K, sinh năm 1998. Nơi cư trú: thôn Trại Dinh, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Lương Ngọc Đủ, sinh năm 1960. Nơi cư trú: phố Chu Văn An, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L, C và K là bạn bè thỉnh thoảng cùng nhau mua ma túy, loại Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá) về sử dụng. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, trong lúc ngồi tại quán ăn đêm thuộc phố Hà Quang Vóc, thị trấn H, L, C, K rủ nhau góp tiền mua ma túy đá về sử dụng. Do K biết T nhà ở thôn Tân Liên, xã Quảng Tân, huyện H có bán ma túy nên C góp 300.000đ, L góp 200.000đ, đưa cho K đi mua. K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14M-069.50 chở L đến nhà T mua 01 túi ma túy đá giá 500.000đ rồi đem về cùng nhau sử dụng hết. Tiếp đến, vào khoảng 23 giờ ngày 18/01/2022 L, K, C và H (bạn của C, không rõ lai lịch, địa chỉ) ăn đêm ở phố Lê Lương, thị trấn H, trong lúc ăn uống H rủ L mua ma túy đá về sử dụng. L nói ở H đang hết, để hôm sau sẽ tìm nơi mua. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2022, H rủ C đến quán “Phúc béo” thuộc phố Trần Phú, thị trấn H rồi mượn điện thoại của C gọi L đến quán. L điều khiển xe mô tô BKS 14M-069.50 đến trước cửa quán thì H ra đưa cho L số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nói đi mua ma túy đá mang đến khu vực Đồn Đen cùng nhau sử dụng. L gọi điện cho T hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá, T đồng ý. L liền điều khiển xe đến nhà gặp T đứng đợi ở cổng. Tại đây, L đưa cho T 1.000.000đ, T nhận tiền rồi chỉ cho L ra lấy 01 túi ma túy bọc trong khăn trang màu trắng giấu trên cành cây sấu trước cổng nhà. L cầm túi ma túy, mang theo sẵn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đến khu vực Đồn Đen, thuộc phố Chu Văn An, thị trấn H, huyện H gặp H. Khi L đang đổ một phần ma túy đá vào coóng thủy tinh để sử dụng thì bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Trong lúc bắt giữ, lợi dụng sơ hở H bỏ chạy thoát. Vật chứng thu giữ: thu trên tay phải của L 01 túi nilon màu trắng kích thước (KT) (02 x 2,2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 vỏ chai nhựa thể tích 300ml, nắp màu xanh đục 02 lỗ tròn đường kính mỗi lỗ 0,5cm (một lỗ cắm ống nhựa màu trắng nối với ống nhựa màu đen dài

17cm, đường kính 0,5cm và một lỗ cắm ống thủy tinh đường kính 0,5cm nối với ống nhựa màu tím, đầu ống thủy tinh có lỗ hình cầu, đường kính 1,6cm bên trong có chất màu trắng); 01 hộp nhựa màu đỏ, KT (11 x 11 x 6,5)cm, bên trong có 02 nắp nhựa màu xanh, trên mỗi nắp đều được đục 02 lỗ tròn, đường kính 0,5cm; 02 bát lửa ga; 01 chiếc khẩu trang màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động (ĐTĐĐ) hiệu Iphone 7plus, màu đen, lắp thẻ sim số 0869.698.638 của C, 01 chiếc ĐTĐĐ hiệu Iphone 7, màu đen, lắp thẻ sim số 0762.495.162 của L; 01 xe mô tô BKS 14M1-069.50 của L và 01 xe mô tô BKS 14M1-084.69 của C.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành bắt giữ và khám xét chỗ ở đối với T tại thôn Tân Liên, xã Quảng Tân, huyện H. Qua khám xét, thu giữ dưới gầm bàn uống nước trong phòng khách: 01 túi nilon màu trắng KT (10 x 06)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu trong tủ giày tại phòng khách: 01 túi nilon màu trắng, KT (10 x 06)cm, trong có 02 túi nilon màu trắng 01 túi KT (02 x 1,5)cm và 01 túi KT (2,5 x 2,5)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng KT (10 x 06)cm, trong có 13 túi nilon nhỏ màu trắng KT đều là (02 x 1,5)cm, bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng KT (10 x 06)cm, trong có 06 túi nilon màu trắng KT (02 x 1,5)cm, bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng. Thu giữ trên người T số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 ĐTĐĐ hiệu Iphone 11 Pro, màu vàng, mặt trong bị nứt vỡ, lắp thẻ sim số 0981.787.355.

Kết luận giám định số 308/KL-GĐMT ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tay L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,414g (không phải bốn một bốn gam). Ống thủy tinh chứa tinh thể dạng vết không xác định được khối lượng, loại chất.

Kết luận giám định số 326/KL-GĐMT ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong các túi nilon thu giữ tại nhà T là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 2,81g (hai phẩy tám một gam), trong đó 01 túi có chứa tinh thể trắng dạng vết không xác định được.

Cáo trạng số 09/CT-VKSĐH ngày 05/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Người làm chứng là anh C tại cơ quan điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 23 giờ ngày 18/01/2022, khi C đang đi chơi tại khu vực Bưu điện huyện H thì có gặp bạn cũ là H, sinh năm 1991, người thành phố Móng Cái (C không biết rõ lai lịch cụ thể của H) đang đi bộ trên đường. C rủ H đi ăn đêm tại quán Đức Tâm trên

phố Lê Lương, thị trấn H, huyện H. Khi ăn thì H có hỏi C có biết chỗ bán ma túy không mua về để sử dụng thì C gọi điện cho L rủ đến quán ăn đêm. Đến khoảng 00 giờ ngày 19/01/2022 thì L và K đến quán ăn đêm gặp C và H. Sau đó H hỏi L và K có biết chỗ bán ma túy không mua về sử dụng cùng thì L nói H đang “cháy” không mua được. Đến 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2022 C đi xe mô tô biển kiểm soát 14M1 – 084.69 đến khu vực Bru điện H thì gặp H ở đây. Do H không có điện thoại nên H mượn C điện thoại gọi cho L ra quán Phúc béo ăn đêm. Đến 23 giờ cùng ngày thì L đi xe mô tô một mình đến, đứng ở ngoài đường cách chỗ C ngồi khoảng 05 mét. Sau đó H đi ra gặp và đưa cho L 1.000.000 đồng đi mua ma túy và hẹn nhau lên khu vực Đồn Đen, phố Chu Văn An, thị trấn H để sử dụng. Sau đó L đi xe mô tô đi đâu C không biết. H nhờ C chờ đến khu vực Đồn Đen, đợi H sử dụng ma túy xong thì chờ H về. C đồng ý và chờ H đến khu vực Đồn Đen. Khoảng 15 đến 20 phút sau thì L đi xe mô tô đến. Sau đó C cùng với H và L vào lô cốt bỏ hoang phía trong cùng của Đồn Đen. L bỏ các dụng cụ sử dụng ma túy do L mang đến. L lắp coóng thủy tinh, ống hút vào miệng chai nước và cầm gói ma túy đá đổ vào bên trong coóng thủy tinh để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. C và L bị bắt giữ lại còn H bỏ chạy được.

Người làm chứng anh K tại cơ quan điều tra có lời khai: Tới ngày 10/01/2022, K cùng với C, L ăn đêm tại quán ở phố Hà Quang Vóc, thị trấn H, huyện H thì có rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. C góp số tiền 300.000 đồng còn L góp số tiền 200.000 đồng đưa cho K để đi mua ma túy. Sau đó K cùng L đi xe mô tô biển kiểm soát 14M1-069.50 đến nhà T ở xã Quảng Tân, huyện H để mua ma túy. Khi đến cổng nhà T, K gọi T ra và hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và bảo K với L đi đâu đó 1 lúc rồi quay lại. Khoảng 5 phút sau K và L quay lại nhà T, K đưa cho T 500.000 đồng gồm 2 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền T chỉ cho K chỗ để ma túy ở ngoài đường phía trước cổng nhà T ở bên trong chiếc khẩu trang màu trắng. Sau đó K mang ma túy về sử dụng cùng C và L.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Mười tại cơ quan điều tra có lời khai: Ngày 14/01/2021, do cần tiền nên L có bán cho chị Mười chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14M1-069.50 nhãn hiệu Honda màu đỏ - đen với giá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Khi mua có giấy viết tay giữa chị Mười với L và có sự chứng kiến của chị Thương vợ L. Sau khi mua xe do chưa có nhu cầu sử dụng ngay và L cũng muốn mượn lại chiếc xe để đi nên chị Mười đã đồng ý cho L mượn lại chiếc xe để đi làm việc. Chị Mười không biết L sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Nay chị có quan điểm xin lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14M1-069.50 để đi lại.

Tại phiên tòa các bị cáo T và L đều thừa nhận hành vi phạm tội mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không khiếu nại thắc mắc gì về kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 7 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/01/2022. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo L từ 12 tháng đến 15 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/01/2022.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7 màu đen số imei: 359460086950246, Iphone 11 Pro màu vàng số imei: 353845108669004; số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của T.

- Trả lại: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Airblade biển kiểm soát 14M1-069.50 cho chị Trịnh Thị Mười.

- Tịch thu, tiêu hủy: các thẻ sim lắp trong các điện thoại; 01 chiếc khẩu trang màu trắng; 01 chai nhựa có thể tích 300ml, dán mác Cocacola, nắp chai nhựa màu xanh, đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 ống nhựa màu trắng nối với ống nhựa màu đen; 01 ống nhựa màu tím; 01 hộp nhựa màu đỏ, kích thước (11x11x6,5)cm, bên trong có 02 nắp nhựa màu xanh, trên mỗi nắp được đục 02 lỗ tròn, đường kính 0,5cm; 02 bát lửa ga; mẫu vật hoàn lại sau giám định: 01 gói phong bì niêm phong số 308/KL-GĐMT ngày 24/01/2022 và 01 gói phong bì niêm phong số 326/KL-GĐMT ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an - Chi cục THADS huyện H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng anh C, K vắng mặt tại phiên toà; người chứng kiến là anh Lương Ngọc Đủ vắng mặt tại phiên toà; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trịnh Thị Mười có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 20/01/2022 tại khu vực Đồn Đen, phố Chu Văn An, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, L có hành vi tàng trữ 0,414 gam (không phải bốn một bốn gam) ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 01/2022 đến khi bị bắt T đã có hành vi nhiều lần bán ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Tới ngày 10/01/2022 T đã có hành vi bán cho K 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy đá loại Methamphetamine.

Lần thứ 2: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/01/2022 T đã có hành vi bán 01 túi ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,414 gam cho L với giá 1.000.000 triệu đồng (một triệu đồng).

Ngoài ra T còn có hành vi tàng trữ 2,81 gam ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở nhằm mục đích để bán thì Công an phát hiện thu giữ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác nên Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết từ tuyên truyền, vận động đến các chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo T có hành vi 02 lần bán ma túy, bị cáo L có hành vi tàng trữ ma túy, loại ma túy các bị cáo bán và tàng trữ là Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết

luận T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c, Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam.”

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a,.....

b, Phạm tội 02 lần trở lên.”

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Trong vụ án này hành vi của các bị cáo là độc lập, nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi của mình. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, khách thể xâm phạm, lỗi và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo T khi quyết định hình phạt, chồng bị cáo đã mất từ lâu do tai nạn giao thông, hiện nay bị cáo đang một mình nuôi con nhỏ ăn học và hỗ trợ chăm sóc mẹ già. Mẹ bị cáo không có khả năng lao động, từ khi T bị bắt mẹ bị cáo phải nuôi con của T nên hoàn cảnh khó khăn, túng thiếu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- Chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,12 gam hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 02 thẻ sim lắp trong các điện thoại; 01 chiếc khẩu trang màu trắng; 01 chai nhựa có thể tích 300ml, dán mác Cocacola, nắp chai nhựa màu xanh, đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 ống nhựa màu trắng nối với ống nhựa màu đen; 01 ống

nhựa màu tím; 01 hộp nhựa màu đỏ, kích thước (11x11x6,5)cm, bên trong có 02 nắp nhựa màu xanh, trên mỗi nắp được đục 02 lỗ tròn, đường kính 0,5cm; 02 bát lửa ga là công cụ, phương tiện phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7 màu đen số imei: 359460086950246, Iphone 11 Pro màu vàng số imei: 353845108669004 các bị cáo T và L dùng để liên lạc mua bán ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu của T là tiền T có được do mua bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Airblade biển kiểm soát 14M1-069.50 là tài sản của chị Trịnh Thị Mười, chị Mười không biết việc L dùng chiếc xe để đi mua ma túy nên trả lại cho chị Mười.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L làm công nhân lương thấp và đang nuôi con nhỏ, bị cáo T không có việc làm và một mình nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Các tình tiết khác của vụ án: đối với K và C là người mua và sử dụng ma túy Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 308/KL-GĐMT ngày 24/01/2022 và phong bì niêm phong số 326/KL-GĐMT ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là: 2,12 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7 màu đen số imei: 359460086950246 và Iphone 11 Pro màu vàng số imei: 353845108669004; số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu của T (số tiền trên hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước H theo biên bản

bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số: 05/BBBQ-KBNNDH ngày 17/02/2022 giữa cơ quan điều tra công an H với Kho bạc Nhà nước H).

- Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại đã qua sử dụng đi kèm theo các máy điện thoại tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của T và L; 01 chiếc khẩu trang màu trắng; 01 chai nhựa có thể tích 300ml, dán mác Cocacola, nắp chai nhựa màu xanh, đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 ống nhựa màu trắng nối với ống nhựa màu đen; 01 ống nhựa màu tím; 01 hộp nhựa màu đỏ, kích thước (11x11x6,5)cm, bên trong có 02 nắp nhựa màu xanh, trên mỗi nắp được đục 02 lỗ tròn, đường kính 0,5cm; 02 bật lửa ga.

- Trả lại: chiếc mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Airblade biển kiểm soát 14M1-069.50 cho chị Trịnh Thị Mười.

(Toàn bộ vật chứng tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số ngày 11/5/2022 giữa Công an Huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS huyện H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ CA huyện H;
- Cơ quan thi hành án Hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Tuấn Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Vinh Quang – Nguyễn Văn Hải

Vũ Tuấn Anh

